

Bản án số: 137/2026/HS-ST
Ngày 19-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Sơn

2. Bà Ngô Thị Thúy Hào

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lan Anh- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Linh– Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2026/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2026, theo định đưa vụ án ra xét xử số 147/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Bửu D, sinh ngày 12-11-1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 30 V, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: 5 B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bửu S và bà Trần Thị Cẩm N; vợ là Lê Thị Út M (đã ly hôn).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 275/2013/HSST ngày 26-12-2013, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt ngày 02-02-2026, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phước T, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị A, sinh ngày 20-10-1986; địa chỉ: B Chung cư S, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1996; nơi cư trú: D đường B, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Bửu D nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Vào sáng ngày 19-12-2025, D sử dụng xe mô tô biển số 72L8 - 9808 (nhãn hiệu Attila, màu sơn Đỏ - Đen) đi khảo sát lòng vòng các chợ thuộc khu vực thành phố V (cũ) để tìm kiếm tài sản của những người dân dễ sơ hở nhằm trộm cắp tài sản. Đến khoảng 06 giờ 56 phút cùng ngày, khi đi ngang khu vực Chợ C, đến khu vực trước địa chỉ số A đường T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, D nhìn thấy xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo của chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1986; trú tại 201CC S, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh đang dựng- không có người trông coi (do chị A đang vào bên trong mua đồ), quan sát tại vị trí hộc để đồ phía trước bên trái xe mô tô có 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, màu đen. D quan sát không ai chú ý nên chạy xe ngang qua khoảng 10 (mười) mét thì quay đầu xe áp sát xe máy của chị A, dùng tay phải lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi chạy xe ra hướng đường C. Sau đó, D đến khu vực Ngã tư G bán chiếc điện thoại vừa mới trộm được cho một người đàn ông đi đường (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng). Số tiền này D đã tiêu xài hết.

Đến ngày 02-02-2026, Tổ công tác 363 của Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo tình hình an ninh trật tự phát hiện Nguyễn Bửu D đang điều khiển xe mô tô biển số 72L8 - 9808 di chuyển trên đường, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu D dừng xe để kiểm tra. Qua làm việc, D đã tự thú khai nhận hành vi của mình như nêu trên.

Về phía chị A, sau khi mua đồ xong, chị quay lại vị trí xe máy thì phát hiện đã bị mất trộm chiếc điện thoại di động nêu trên. Tuy nhiên, chị A đã không trình báo sự việc đến cơ quan Công an. Đến ngày 02-02-2026, sau khi cơ quan Công an mời làm việc thì chị A mới trình bày lại toàn bộ nội dung sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 06-02-2026 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Theo giá thị trường tại thời điểm ngày 19-12-2025 đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max (màu đen, bộ nhớ 256GB, số IMEI 353776397230424, đã qua sử dụng) có giá trị là: 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm:

- Đối với tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu đen hiện không thu giữ được, ngày 06-02-2026, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm số H5134/TB-VPCQCSĐT tuy nhiên chưa có kết quả.

- 01 (một) chiếc xe mô tô biển số: 72L8 - 9808 (Nhãn hiệu Attila; Màu sơn Đỏ - Đen - Xám; Số máy T3A-D 029499; Số khung 2CDAD 029499, đã qua sử dụng). Vào ngày 19-12-2025, D đã sử dụng chiếc xe mô tô nêu trên để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh xác định xe này do ông Vũ Quang T1- sinh năm 1961, trú tại 1 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu từ năm 2010, đến năm 2019 ông T1 chết nên gia đình đã cho bà Nguyễn Thị D1 (em vợ của ông T1) để làm phương tiện đi lại, đến năm 2021, bà D1 bán xe lại cho người khác (không rõ nhân thân). Vào đầu tháng 7/2025 ông Nguyễn Văn B- sinh năm 1966- chủ cửa hàng kinh doanh xe máy cũ tại địa chỉ D đường B, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh đã mua lại xe này từ một người đàn ông tên D2 với giá 3 triệu đồng (có giấy tờ xe mang tên Vũ Quang T1). Sau đó bán lại cho Nguyễn Bửu D giá 04 triệu đồng, tuy nhiên D trả trước 02 triệu, số tiền còn lại hai bên thoả thuận ông B sẽ tiếp tục giữ giấy đăng ký xe, khi nào D có đủ tiền sẽ đến trả và nhận giấy xe về. Đến nay D chưa trả hết số tiền trên cho ông B, ông B chưa đưa giấy đăng ký xe cho D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã có thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với tài sản này.

- 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 010097 mang tên Vũ Quang T1- do ông Nguyễn Văn B giao nộp.

- Qua khám xét khẩn cấp tại nơi ở của D tại 5 B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) bình bằng nhựa màu đỏ, có nắp đậy màu đen, cao khoảng 40cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác bằng vải tay dài màu xanh, sau lưng áo có in dòng chữ “Alpha ECC” có sọc trắng ở vai và tay áo, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo thun tay dài màu đen, đã qua sử dụng. Đây là trang phục mà D sử dụng đi trộm tài sản vào ngày 19-12-2025.

- Người dân giao nộp 03 (ba) đoạn video có ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi của Nguyễn Bửu D vào ngày 19-12-2025- dữ liệu được lưu vào 03 (ba) đĩa CD có niêm phong hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án.

Các vật chứng còn lại được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh bảo quản chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị A yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại theo Kết luận định giá tài sản.

Tại Bản trạng số 02/CT-VKSHCM-KV ngày 14 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Bửu D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Bửu D về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, r

khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bửu D mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị A yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 9.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng cho bị hại.

Về xử lý vật chứng:

+ Tiếp tục lưu theo hồ sơ 03 (ba) đoạn video có ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi của Nguyễn Bửu D vào ngày 19-12-2025- dữ liệu được lưu vào 03 (ba) đĩa CD có niêm phong.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô biển số: 72L8 – 9808, qua xác minh xác định xe này do ông Vũ Quang T1 đứng tên chủ sở hữu. Năm 2019, ông T1 chết nên gia đình đã cho bà Nguyễn Thị D1 (em vợ của ông T1) để làm phương tiện đi lại, đến năm 2021, bà D1 bán xe lại cho người khác (không rõ nhân thân). Vào đầu tháng 7/2025 ông Nguyễn Văn B- sinh năm 1966- chủ cửa hàng kinh doanh xe máy cũ tại địa chỉ D đường B, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh đã mua lại xe này từ một người đàn ông tên D2 với giá 3 triệu đồng (có giấy tờ xe mang tên Vũ Quang T1). Sau đó bán lại cho Nguyễn Bửu D giá 04 triệu đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã có thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với tài sản này tuy nhiên không có người nhận, chiếc xe này bị cáo sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu chiếc xe máy cùng 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 010097 mang tên Vũ Quang T1 để sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) bình bằng nhựa màu đỏ, có nắp đậy màu đen, cao khoảng 40cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác bằng vải tay dài màu xanh, sau lưng áo có in dòng chữ “Alpha ECC” có sọc trắng ở vai và tay áo, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo thun tay dài màu đen, đã qua sử dụng là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng.

+ Đối với tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu đen hiện không thu giữ được, đề nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố H tiếp tục truy tìm, có căn cứ xử lý theo quy định.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị hại chị Nguyễn Thị A vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B vắng mặt. Xét chị A, ông B đã có lời khai tại quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của chị A, ông B không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị A, ông B theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 06 giờ 56 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại khu vực trước địa chỉ số A đường T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Bửu D có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max (màu đen; bộ nhớ: 256GB; số IMEI: 353776397230424; đã qua sử dụng) trị giá 9.000.000đ (chín triệu đồng) của chị Nguyễn Thị A.

Hành vi bị cáo Nguyễn Bửu D thực hiện như trên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất an cho cộng đồng. Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, tuyên mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, chất, mức độ phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời đảm bảo răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự thú về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã từng bị kết án nhưng đã được xóa

án tích được coi là phạm tội lần đầu, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị A yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 9.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng cho bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ 03 (ba) đoạn video có ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi của Nguyễn Bửu D vào ngày 19-12-2025- dữ liệu được lưu vào 03 (ba) đĩa CD có niêm phong.

- 01 (một) chiếc xe mô tô biển số: 72L8 – 9808, qua xác minh xác định xe này do ông Vũ Quang T1 đứng tên chủ sở hữu. Năm 2019, ông T1 chết nên gia đình đã cho bà Nguyễn Thị D1 (em vợ của ông T1) để làm phương tiện đi lại, đến năm 2021, bà D1 bán xe lại cho người khác (không rõ nhân thân). Vào đầu tháng 7/2025 ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1966- Chủ cửa hàng kinh doanh xe máy cũ tại địa chỉ D đường B, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh đã mua lại xe này từ một người đàn ông tên D2 với giá 3 triệu đồng (có giấy tờ xe mang tên Vũ Quang T1). Sau đó bán lại cho Nguyễn Bửu D giá 04 triệu đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã có thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với tài sản này tuy nhiên đến nay chưa có ai đến nhận. Xét chiếc xe này bị cáo sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, không xác định được chủ sở hữu nên tịch thu sung chiếc xe mô tô trên và 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 010097 mang tên Vũ Quang T1 để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) bình bằng nhựa màu đỏ, có nắp đậy màu đen, cao khoảng 40cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác bằng vải tay dài màu xanh, sau lưng áo có in dòng chữ “Alpha ECC” có sọc trắng ở vai và tay áo, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo thun tay dài màu đen, đã qua sử dụng là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng.

- Đối với tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu đen hiện không thu giữ được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục truy tìm, có căn cứ xử lý sau.

[7] Đối với việc bị cáo Nguyễn Bửu D mua xe của ông Nguyễn Văn B đến thời điểm hiện nay bị cáo vẫn nợ ông B số tiền 02 triệu đồng. Xét thấy giữa ông B và bị cáo đã có sự thỏa thuận về việc trả tiền, theo đó xác định khi nào bị cáo trả đủ tiền thì ông B đưa giấy đăng ký xe cho bị cáo. Do đó không có căn cứ xác định bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản của ông B. Ngoài ra, trong vụ án này ông B không có yêu cầu gì đối với số tiền bị cáo chưa trả, xét đây là thỏa thuận dân sự giữa bị cáo và ông B, ông B không yêu cầu gì trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bửu D 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 02 năm 2026.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và 589 Bộ luật Dân sự: Bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Nguyễn Thị A số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong nghĩa vụ bồi thường, thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo mức lãi suất được qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án”.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ 03 (ba) đoạn video có ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi của Nguyễn Bửu D vào ngày 19-12-2025- dữ liệu được lưu vào 03 (ba) đĩa CD có niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) bình bằng nhựa màu đỏ, có nắp đậy màu đen, cao khoảng 40cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác bằng vải tay dài màu xanh, sau lưng áo có in dòng chữ “Alpha ECC” có sọc trắng ở vai và tay áo, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo thun tay dài màu đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô biển số: 72L8 - 9808 (Nhãn hiệu Attila; Màu sơn Đỏ - Đen - Xám; Số máy T3A-D 029499; Số khung 2CDAD 029499, đã qua sử dụng) và 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 010097 mang tên Vũ Quang T1.

Vật chứng hiện đang bảo quản tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng số 136/BB-PTHADS ngày 17 tháng 4 năm 2026.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn

Bữa D phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố.Hồ Chí Minh;
- PC 10 Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Hồ Chí Minh.
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 11- TP.Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP.Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Phước Thắng, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Huê